

TRUNG TÂM VĂN HÓA HẢI PHÒNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG
KHOA XÂY DỰNG – BỘ MÔN KIẾN TRÚC

-----*-----

THUYẾT MINH ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

ĐỀ TÀI: TRUNG TÂM VĂN HÓA HẢI PHÒNG

ĐỊA ĐIỂM: QUẬN LÊ CHÂN/ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Sinh viên thực hiện: Họ và tên: Phạm Tú Dương

Lớp: XD1301K

Mã sinh viên: 1351090030

Giảng viên hướng dẫn: Họ và tên: Th.s Nguyễn Thị Nhung

Hải Phòng, ngày tháng năm 2014

LỜI CẢM ƠN

Trước tiên em xin gửi lời cảm ơn đến các thầy các cô đã tạo điều kiện thuận lợi để em có thể hoàn thành đồ án tốt nghiệp này.

Trong quá trình 5 năm học tại trường Đại Học Dân Lập Hải Phòng em đã học tập và tích lũy được nhiều kiến thức và kinh nghiệm quý báu để phục vụ cho công việc sau này cũng như phục vụ cho việc hoàn thành đồ án tốt nghiệp.

Sau những tháng khẩn trương nghiên cứu và thể hiện đến nay em đã hoàn thành đồ án tốt nghiệp kiến trúc sư của mình. Đây là thành quả cuối cùng của em sau 5 năm nghiên cứu và học tập tại trường Đại Học Dân Lập Hải Phòng dưới sự dẫn dắt chỉ bảo nhiệt tình của các thầy cô trong trường.

Trong suốt quá trình làm đồ án em đã nhận được sự hướng dẫn tận tình của các thầy cô trong trường. Đặc biệt em xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn nhiệt tình, chu đáo của giảng viên hướng dẫn : **KTS. Nguyễn Thị Nhung** đã giúp em hoàn thành đồ án.

Mặc dù đã cố gắng hết sức nhưng với lượng kiến thức còn hạn hẹp nên chắc chắn đồ án của em sẽ không tránh khỏi những sai sót...Em rất mong nhận được sự đóng góp, nhận xét và chỉ bảo thêm của các thầy cô.

MỤC LỤC

Phần 1: Phần mở đầu

1.1. Giới thiệu chung

- 1.1.1. Khái quát về Hải Phòng.
- 1.1.2. Nền kinh tế phát triển.
- 1.1.3. Cảnh quan.
- 1.1.4. Hiện trạng văn hoá nghệ thuật.

1.2. Nét văn hoá nghệ thuật đặc trưng của Hải Phòng

- 1.2.1. Nét đặc trưng của văn hoá Hải Phòng .
- 1.2.2. Xu hướng văn hoá hiện nay.

1.3. Lý do lựa chọn đề tài

- 1.3.1. ý nghĩa của đề án .
- 1.3.2. Phạm vi nghiên cứu của đề án.

Phần 2: Phần nội dung nghiên cứu

2.1 Nội dung thiết kế công trình

2.1.1. Vị trí khu đất.

2.2. Nhiệm vụ và phương án thiết kế công trình

2.2.1. Các giải pháp thiết kế kiến trúc

MỤC LỤC THUYẾT MINH

THUYẾT MINH NHIỆM VỤ THIẾT KẾ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

I – Mục đích xây dựng và sự cần thiết đầu tư

II – Địa điểm xây dựng công trình trung tâm văn hóa Hải Phòng

III – Quy mô đầu tư và giải pháp kiến trúc của công trình:

2. Các quy định về quy hoạch kiến trúc

2.1 Quy hoạch

2.2 Kiến trúc cảnh quan

2.3 Đánh giá chung về hiện trạng kiến trúc cảnh quan xung quanh khu đất

3. Chức năng, tính chất, nội dung, quy mô công trình

4. Tổng hợp diện tích được dự kiến tại bảng sau:

5. Yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và thiết kế kiến trúc công trình.

5.1 Yêu cầu về quy hoạch

5.2 Yêu cầu về thiết kế kiến trúc

5.3. Yêu cầu về kỹ thuật công trình

PHẦN I: PHẦN MỞ ĐẦU

1.1. Giới thiệu chung

1.1.1. Khái quát về Hải Phòng

Hải Phòng từ lâu đã nổi tiếng là một cảng biển lớn nhất miền Bắc, một đầu mối giao thông quan trọng của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trên hai hành lang – một vành đai hợp tác kinh tế Việt Nam – Trung Quốc.

Chính vì vậy, trong chiến lược phát triển kinh tế văn hóa vùng sông Hồng, Hải Phòng được xác định là một cực tăng trưởng của vùng kinh tế động lực phía bắc, là Trung tâm kinh tế - khoa học – kỹ thuật tổng hợp của vùng duyên hĩa Bắc Bộ và là một trong những trung tâm phát triển của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước. Chính vì vậy nền văn hóa Hải Phòng phải được chú trọng phát triển để có thể quảng bá ra bạn bè quốc tế.

1.1.2. Nền kinh tế phát triển

1.1.3. Cảnh quan

Dải Trung tâm thành phố

Dải TTTP hình thành cùng với sự phát triển của đô thị Hải Phòng. Đây là trục không gian cây xanh đô thị quan trọng bậc nhất của thành phố kết nối các trục giao thông hướng tâm. Dải trung tâm tạo nên một trục không gian xuyên suốt, không gian sinh hoạt cộng đồng, giao lưu văn hóa, vui chơi giải trí nghỉ ngơi cho người dân thành phố.

1.1.4. Hiện trạng văn hóa nghệ thuật

Bảo tàng

- Bảo tàng thành phố
- Bảo tàng Hải quân

Nhà hát

- Nhà hát Lớn



- Nhà hát tháng 8
- Nhà hát mừng 1 tháng 5

1.2. Nét văn hóa nghệ thuật đặc trưng của TP Hải Phòng

1.2.1. Nét đặc trưng của văn hóa Hải Phòng

Đặc trưng văn hóa của Hải Phòng lắng đọng trong lễ hội , trong phong tục tập quán, tâm lý truyền thống, kết tinh từ lao động sáng tạo, lối suy nghĩ và lối sống và cả cách ứng xử của con người cùng cộng cư trên vùng đất này qua những giai đoạn thăng trầm của lịch sử.

Lễ hội cũng là nét đặc trưng của văn hóa Hải Phòng bao gồm nhiều yếu tố dân tộc, lịch sử, phong tục, tâm lý tín ngưỡng tôn giáo ... mặc dù so với lễ hội khác thì không gian lễ hội đẹp hơn, thời gian ngắn hơn song cũng khá đa dạng và phong phú. Có lễ hội dân gian truyền thống như lễ hội Hoa Phượng Đỏ, lễ hội chọi trâu, lễ hội Núi voi...

Lễ hội Hải Phòng có thể được chia theo các dạng thức như sau: Lễ hội dân gian, lễ hội tôn giáo tín ngưỡng và lễ hội đương đại.

Lễ hội dân gian: Là các nghi lễ truyền thống mang đậm dấu ấn cư dân nông nghiệp như: Lễ Cầu an (Kỳ yên), lễ Mọc đồng ... Ngoài việc cúng Thành hoàng, các bậc tiền hiền có công khai khẩn, khai canh còn là dịp cầu may canh còn là dịp cầu mùa, cúng tổ nghề...Sau phần nghi lễ ở các đình làng như đình làng Hòa Mỹ, đình làng Túy Loan, đình làng Hải Châu... thường có phần hội với những loại hình nghệ thuật diễn xướng dân gian như hát bội, hò bài chòi, hát hò khoan đối đáp... các trò diễn như đua ghe, đấu vật, đua thuyền, thi nấu cơm, làm bánh.



* **Lễ hội tôn giáo:** là hệ thống lễ kỷ niệm ngày sinh của các đấng giáo chủ sáng lập ra tôn giáo như đức Chúa Jesus với lễ Giáng sinh, lễ Phục sinh; đức Phật Thích Ca với lễ Phật Đản, đức Bồ Tát với lễ hội Quán Thế Âm... ngày tưởng nhớ mẹ với lễ Vu Lan...những lễ này được diễn ra hết sức long trọng, phần lễ được chú trọng hơn phần hội với những nghi thức truyền thống nghiêm túc. Tuy nhiên các hoạt động trong quá trình diễn ra lễ hội ngày càng được tổ chức phong phú hơn, đối tượng tham dự rộng rãi hơn, không chỉ hạn hẹp trong phạm

vi những người có đạo mà còn dành cho cả những người ngoại đạo, nhất là lễ hội mang tính quốc gia như Lễ hội Phật Đản. Trong những năm gần đây lễ hội Phật Đản đã thu hút hàng vạn người từ các vùng miền về tham dự. Hội trong các lễ hội tôn giáo có các hình thức sinh hoạt cộng đồng sinh động như các trò chơi dân gian, biểu diễn nghệ thuật, tái hiện các sự tích - truyền thuyết tôn giáo, rước cộ, xe hoa, thuyền hoa, phóng sinh, hoa đăng, thả diều, triển lãm thư pháp, trưng bày tranh ảnh nghệ thuật, cắm trại, ẩm thực dân gian ... Đặc biệt, được sự quan tâm của lãnh đạo thành phố, các lễ hội tôn giáo khởi sắc hơn, phong phú đa dạng hơn, thu hút rất đông đảo du khách nội địa và nước ngoài.



* **Lễ hội tín ngưỡng:** là lễ của các cộng đồng cư dân theo từng ngành nghề, như lễ Cầu ngư của cư dân sinh sống dọc vùng biển Đồ Sơn hằng năm đều có tổ chức (lễ này được hình thành từ kết quả của sự giao thoa giữa tín ngưỡng thờ cá của Người Việt và Người Chăm). Bên cạnh đó cũng còn một số lễ hội gắn với nhân thần, có ảnh hưởng tín ngưỡng thờ thần của người Hoa như vía Khuất Nguyên (Đuan Ngọ), vía

Quan Công hoặc gắn với các mùa trong năm như Tết Nguyên Đán, Nguyên Tiêu, Trung thu. Đây là do hệ quả tất yếu của quá trình giao lưu tiếp biến văn hóa với các tộc người cộng cư trong quá trình lịch sử hình thành vùng đất.

1.2.2. Xu Hướng văn hóa hiện nay

Hải Phòng như một biểu tượng âm giai thắm đẫm, mang hình hài cốt cách của thành phố trẻ, với đầy khát vọng của cái đẹp. Nó như chất chứa một ước vọng bền vững, không khoe khoang tự mãn, không cao ngạo sánh vai, không so bì hơn thiệt trước không gian và thời gian, mà cứ luôn cuốn hút, hướng về phía trước. Và cứ thế hình hài phố thị Hải Phòng luôn năng động là mạch nguồn hôm nay.

1.3. Lý do lựa chọn đề tài

1.3.1. Ý nghĩa của đề án

- Ý nghĩa khoa học:

Hải Phòng là thành phố có nền văn hóa, nghệ thuật phong phú đa dạng kể cả truyền thống và hiện đại. Tuy nhiên các không gian dành riêng cho hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng hạn chế. Hạn chế này phần nào làm chậm sự phát triển về văn hóa nghệ thuật ở Hải Phòng. Thiếu không gian sinh hoạt cho người dân thành phố, đặc biệt là giới trẻ và người cao tuổi.

- Ý nghĩa nhân văn:

+ Khả năng giao tiếp con người với con người

+ Khả năng giao tiếp con người với văn hóa nghệ thuật của Hải Phòng.

Cải tạo các công trình đã xây dựng và xây dựng mới công trình có khả năng đáp ứng cho nhu cầu đô thị.

+ Việc tạo sự yên tĩnh, một nơi không gian giao lưu nghỉ ngơi tham quan sau ngày làm việc mệt nhọc. Sẽ tạo một chút riêng của Hải Phòng.

1.3.2. Phạm vi nghiên cứu của đề án

Nâng cao chất lượng sống cũ và cải thiện cuộc sống mới hình thành một trung tâm văn hóa của Hải Phòng. Em mong muốn gửi vào đề tài tốt nghiệp của mình một bức thông điệp của sự giao tiếp văn hóa và từ đây mở rộng tầm nhìn cho phát triển trong tương lai.

PHẦN 2: NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung thiết kế công trình

2.1.1 Vị trí khu đất:

- Địa điểm: Phố Nguyễn Đức Cảnh – Quận Lê Chân – Hải Phòng.
- Khu đất xây dựng Trung tâm văn hóa Hải Phòng có phạm vi ranh giới như sau:
 - Phía Đông giáp đường Trần Nguyên Hãn liền kề bờ hồ Tam Bạc.
 - Phía Tây giáp cầu Quay cũ.
 - Phía Nam giáp đường Nguyễn Đức Cảnh.
- Diện tích khu đất: 35.000 m².
- Tầng cao tối đa: 4 tầng.
- Mật độ xây dựng tối đa: 20%.

2.2. Nhiệm vụ và phương án thiết kế công trình

2.2.1 Các giải pháp thiết kế kiến trúc

1. Phương án 1
2. Phương án 2 (p.an chọn)
 - a. Những ý đồ chính của phương án chọn
 - Bố cục tổng thể
 - Bố cục mặt bằng
 - Tổ hợp hình khối kiến trúc
 - Các giải pháp kỹ thuật

THUYẾT MINH

THUYẾT MINH NHIỆM VỤ THIẾT KẾ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

Đề Tài:

TRUNG TÂM VĂN HÓA HẢI PHÒNG

I – Mục đích xây dựng và sự cần thiết đầu tư

Hải Phòng là thành phố có nền văn hóa nghệ thuật phong phú đa dạng kể cả truyền thống và hiện đại. Tuy nhiên các không gian dành riêng cho hoạt động cộng đồng còn hạn chế. Hạn chế này phần nào làm chậm sự phát triển về văn hóa nghệ thuật ở Hải Phòng. Thiếu không gian sinh hoạt cho người dân thành phố, đặc biệt à người cao tuổi và giới trẻ.

Trong quá trình phát triển hội nhập của Hải Phòng – một thành phố trẻ đang đi lên, việc tạo một không gian sinh hoạt văn hóa nghệ thuật cộng đồng là điều quan trọng nhằm tạo điều kiện cho giới trẻ nâng cao sự sáng

tạo, phát triển tầm nhận thức về văn hóa nghệ thuật, mở rộng giao tiếp về văn hóa cho người dân thành phố.

II – Địa điểm xây dựng công trình trung tâm văn hóa Hải Phòng

III – Quy mô đầu tư và giải pháp kiến trúc của công trình:

2. Các quy định về quy hoạch kiến trúc

2.1 Quy hoạch

- Bố trí tổng thể một cụm công trình bao gồm các hạng mục công trình: Không gian quảng trường; không gian trưng bày triển lãm quy mô vừa và nhỏ; khu dịch vụ hội thảo đảm bảo các tiêu chí:

- Phù hợp với cảnh quan chung của dải trung tâm thành phố, đủ yếu tố làm điểm nhấn kết thúc của dải trung tâm thành phố và cũng đón hướng nhìn tốt của dải trung tâm bờ hồ Tam Bạc.
- Khai thác được hướng nhìn tốt.

2.2 Kiến trúc cảnh quan

- Có hình thức phù hợp tính chất công năng, hình dáng khu đất.

2.3 Đánh giá chung về hiện trạng kiến trúc cảnh quan xung quanh khu đất

- Khu đất xây dựng công trình nằm trong khu đất bệnh viện y học cổ truyền và khu đất của một số nhà dân trong diện đền bù
- Dự án nằm trong dự án khu đất công cộng của dải trung tâm thành phố.

3. Chức năng, tính chất, nội dung, quy mô công trình

- Trung tâm tổ chức văn hóa sự kiện là công trình kiến trúc – tổ hợp kinh tế văn hóa đa chức năng hiện đại phục vụ:

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KIẾN TRÚC SƯ KHÓA 2009-2014
ĐẠI HỌC DLHP
TRUNG TÂM VĂN HÓA HẢI PHÒNG
KHOA KIẾN TRÚC

- Tổ chức các lễ hội văn hóa truyền thống, mang sắc thái văn hóa đặc trưng của Hải Phòng.
 - Biểu diễn văn nghệ, giới thiệu giao lưu văn hóa.
 - Giao lưu, tiếp xúc văn hóa nghệ thuật hiện đại, nơi học tập sáng tạo của giới trẻ.
 - Là công trình văn hóa thúc đẩy giao lưu phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.
 - Công trình:
 - Quy mô sử dụng đất: 35.000 m².
 - Mật độ xây dựng: tối đa 20%
 - Cấp công trình: cấp 1
 - Loại công trình: công trình công cộng
 - Các phương án có thể lựa chọn quy mô, diện tích xây dựng làm sao đáp ứng được các tiêu chí yêu cầu về quy hoạch, tính khả thi cho các hạng mục công trình.
 - Diện tích đất xây dựng: 6000 m²/35.000 m² (tối đa: 20%)
 - Không gian trung bày:
 - Xây dựng tầng hầm 3100m² mục đích làm bãi đỗ xe và các khu vực kỹ thuật.
 - Chiều cao tầng: 4 tầng. Tổng diện tích 18.000 m²
 - Khu quảng trường, cây xanh: 17.000 m²
- 4. Tổng hợp diện tích được dự kiến tại bảng sau:**

STT	Chức năng	Tiêu chuẩn Diện tích	Diện tích sử dụng (m ²)	Ghi chú
1	Tầng hầm (01 tầng)	2500		
	Gara ô tô	15m ² / xe	2500	166 xe
	Thang bộ		40	
	Phòng kỹ thuật		140	
	Wc		60	
2	Hành chính - Hội thảo		1400	
2.1	Phòng họp phục vụ hội	1,2m ² / người	1.2x500=600	1 phòng
2.2	Phòng kỹ thuật		20	2 phòng
2.3	Điều hòa trung tâm		120	
2.4	Kỹ thuật điện nước		40	2 phòng
3	Không gian trung bày		320	
3.1	Phòng nghỉ chân		200	
3.2	Giải khát		320	

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KIẾN TRÚC SƯ KHÓA 2009-2014
ĐẠI HỌC DLHP
TRUNG TÂM VĂN HÓA HẢI PHÒNG
KHOA KIẾN TRÚC

	Wc			
3.3	Bộ phận sảnh			
	Đại sảnh		280	1 sảnh
	Sảnh phụ (tầng 1,2)		140	2 sảnh
	Sảnh hành chính (tầng 2,3)		60	2 sảnh
3.4	Bộ phận lễ tân, hành chính		500	
	Phòng giám đốc		80	
	Phòng phó giám đốc		70	
	Phòng tiếp khách		40	
	Phòng quản lý		40	
	Phòng tài vụ		40	
	Phòng kế toán		40	
	Phòng họp		80	
	Phòng điều hành		40	
	Phòng kỹ thuật		30	
	Lễ tân		30	
3.5	Bộ phận thương mại		370	

	Ngân hàng + ATM		30	
3.6	Phòng tra cứu		280	
	Kho sách		60	
4	Quảng trường		3500	
	Vườn hoa, tiểu cảnh, đường bê tông, đài phun nước	(30%-40%) tổng diện tích	10500	
5	Khối sinh hoạt CLB			
	Phòng chơi bóng bàn		108	2 phòng
	Phòng chơi bi lắc		108	1p
	Phòng chơi bi a		108	1p
	Phòng toán học		54	
	Phòng vật lý		54	
	Phòng văn thư		54	
	Phòng nhạc		54	
	Phòng sh thời trang		108	
	Phòng mô hình		108	
	Phòng máy tính nối mạng		108	

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KIẾN TRÚC SƯ KHÓA 2009-2014
ĐẠI HỌC DLHP
TRUNG TÂM VĂN HÓA HẢI PHÒNG
KHOA KIẾN TRÚC

	Phòng SH điện ảnh		108	
	Phòng SH nhiếp ảnh		108	
	Phòng SH Điêu khắc		108	
	Phòng SH hội họa		108	
	Phòng thanh nhạc		108	
	Phòng học kịch		108	
	Phòng học múa		108	
	Phòng chơi cờ		108	
	Phòng mô hình		108	
	Phòng sh khoa học		108	
	Phòng chơi điện tử		108	
	Nghỉ Gv		54	2 phòng
	Phòng Kỹ thuật		54	2 phòng
	Wc (4 tầng)	Tạm tính	480	

5. Yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và thiết kế kiến trúc công trình.

5.1 Yêu cầu về quy hoạch

- Quy hoạch tổng mặt bằng phải được nghiên cứu cụ thể trong mối tương quan, phù hợp với quy hoạch chung/ Quy hoạch chi tiết của khu vực.

- Quy hoạch tổng mặt bằng phải theo đúng nhu cầu sử dụng của thực tế có tính đến sự phát triển trong tương lai.

- Quy hoạch kiến trúc – Cảnh quan mang tính hiện đại, phù hợp với quy hoạch – cảnh quan của các dự án lân cận, tạo nên một tổng thể thống nhất, hài hòa với các công trình trong khu vực.

- Quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật phải đảm bảo việc kết nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung có tính đến dự trữ phát triển trong tương lai.

5.2 Yêu cầu về thiết kế kiến trúc

- Công trình phải có kiến trúc đặc trưng, độc đáo.

- Tổ chức mặt bằng và giao thông hợp lý tiện sử dụng.

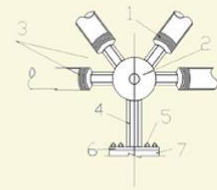
- Sử dụng tối ưu các điều kiện tự nhiên..

- Hình thức kiến trúc đẹp, tổ chức không gian linh hoạt, tỷ lệ công trình hài hòa thể hiện tính hiện đại và là biểu tượng của tỉnh Quảng Ninh.

5.3. Yêu cầu về kỹ thuật công trình

- Kết cấu: Công trình có kết cấu mới, bền vững, hiện đại, phù hợp với vùng biển, sử dụng tối đa các vật liệu địa phương .

CHI TIẾT 1 - CẤU TẠO DÀN KHÔNG GIAN



- CHÚ THÍCH
- 1- THANH THÉP ỚNG
 - 2- NÚT LIÊN KẾT
 - 3- RÕNG ĐEN ỚNG
 - 4- ỚNG KIM LOẠI
 - 5- BULÔNG NEO VÀO CỘT
 - 6- TẤM THÉP
 - 7- CỘT

